



TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ
THƯ VIỆN QUÂN ĐỘI
- ୨୪୦ -

THƯ MỤC CHUYÊN ĐỀ

KỶ NIỆM 80 NĂM
NGÀY THÀNH LẬP MẶT TRẬN VIỆT MINH
(19/5/1941 — 19/5/2021)

Hà Nội, 5/2021

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG:

Thượng tá, Ths. Mạc Thùy Dương

BIÊN TẬP:

Trung tá, Ths. Trần Nữ Quế Phương

BIÊN SOẠN:

Trung tá, Ths. Trần Nữ Quế Phương

Thiếu tá CN, Cử nhân Nguyễn Thị Thu Hà

CHẾ BẢN VÀ SỬA BẢN IN:

Thiếu tá CN, Cử nhân Nguyễn Thị Thu Hà

TRÌNH BÀY:

Thiếu tá CN, Cử nhân Nguyễn Thị Thu Hà

Thiếu tá CN, Kỹ sư Trần Mạnh Hà

LỜI NÓI ĐẦU

Đầu năm 1941, sau 30 năm ra đi tìm đường cứu nước, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trở về nước để cùng Trung ương lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Sau một thời gian chuẩn bị, Người thay mặt cho Quốc tế Cộng sản triệu tập Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ tám (khóa I) họp từ ngày 10 đến 19-5-1941 tại Pác Bó (Cao Bằng). Hội nghị đã xem xét lại toàn bộ chiến lược của Đảng và đề ra những chủ trương, quyết sách mang tính lịch sử. Để hoàn thành nhiệm vụ giải phóng dân tộc, theo đề nghị của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, Hội nghị đã quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh, gọi tắt là Việt Minh. Khẩu hiệu chính của Việt Minh là: Phản Pháp, kháng Nhật, liên Hoa, độc lập. Không chỉ đề cập những vấn đề thuộc chủ trương, chính sách Mặt trận, Hội nghị còn đề ra một cách toàn diện những vấn đề về nội dung, nhiệm vụ, phương thức tổ chức và hoạt động của Mặt trận Việt Minh và các tổ chức, đoàn thể quần chúng.

Nhờ có chính sách đúng, đáp ứng nguyện vọng tha thiết của các tầng lớp nhân dân mà tổ chức và phong trào Việt Minh phát triển nhanh chóng và lan rộng ra khắp nước.

Mặt trận Việt Minh được thành lập theo sáng kiến của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã tập hợp các tầng lớp nhân dân, các đảng phái yêu nước và các tổ chức cứu quốc đoàn kết, động viên toàn dân vùng lên giành chính quyền, đưa Cách mạng Tháng Tám đến thắng lợi, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Nhân dịp kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Mặt trận Việt Minh, Thư viện Quân đội tổng hợp, biên soạn Thư mục Chuyên đề với các nội dung sau: *Sự ra đời của Mặt trận Việt Minh; Chủ trương, chính sách, tổ chức của Mặt trận Việt Minh; Chủ tịch Hồ Chí Minh với sự ra đời của Mặt trận Việt Minh; Mặt trận Việt Minh với sứ mệnh giải phóng dân tộc và bảo vệ thành quả cách mạng.*

Quá trình biên soạn không tránh khỏi những sai sót nhất định. Chúng tôi rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của các đồng chí!

Mọi ý kiến xin gửi về:

Phòng Thông tin - Thư mục - Máy tính

THƯ VIỆN QUÂN ĐỘI

83 Lý Nam Đế - Hà Nội.

Điện thoại: (069)554556

Email: thuvienquandoi@mail.bqp & thuvienquandoi@gmail.com (Internet)

MỤC LỤC

1. Sự ra đời của Mặt trận Việt Minh	5
2. Chủ trương, chính sách và tổ chức của Mặt trận Việt Minh	5
3. Chủ tịch Hồ Chí Minh với sự ra đời của Mặt trận Việt Minh	10
4. Mặt trận Việt Minh với sứ mệnh giải phóng dân tộc và bảo vệ thành quả cách mạng.	15

1. SỰ RA ĐỜI CỦA MẶT TRẬN VIỆT MINH

Nhận thấy sự chuyển biến của tình hình thế giới và trong nước có lợi cho cách mạng Việt Nam, ngày 28/01/1941 Nguyễn Ái Quốc về nước (sau hơn 30 năm bôn ba hoạt động ở nước ngoài). Tháng 5/1941, Người triệu tập Hội nghị Trung ương lần thứ VIII (khóa I) của Đảng ở Khuổi Nặm, Pác Bó, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng, hội nghị đã xem xét lại toàn bộ chiến lược của Đảng và đề ra những chủ trương, quyết sách mang tính lịch sử. Hội nghị quyết định sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng - khẳng định giải phóng dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam. Hội nghị khẳng định: Trong lúc này, quyền lợi của bộ phận, của giai cấp phải đặt dưới sự sinh tử, tồn vong của quốc gia, của dân tộc. Trong lúc này, nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi lại được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, của giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được.

Để hoàn thành nhiệm vụ giải phóng dân tộc, phải vận dụng phương pháp hiệu triệu hết sức thống thiết, làm sao đánh thức được tinh thần dân tộc cho nhân dân, nên Mặt trận không thể gọi như trước mà phải dùng tên khác phù hợp hơn với nhiệm vụ cách mạng giai đoạn hiện tại. Bởi vậy, theo đề nghị của đồng chí Nguyễn Ái Quốc, Hội nghị quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam Độc lập Đồng minh, gọi tắt là Việt Minh, lấy cờ đỏ sao vàng năm cánh làm huy hiệu, khẩu hiệu chính của Việt Minh là: phản Pháp - kháng Nhật - liên Hoa - độc lập

Ngày 19/5/1941, Mặt trận Việt Minh ra đời thay cho Mặt trận Dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương. Việc quyết định thành lập Mặt trận Việt Minh là một chủ trương hết sức sáng suốt của Trung ương Đảng và Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc có ý nghĩa quan trọng thúc đẩy sự phát triển phong trào cách mạng giải phóng dân tộc mà đỉnh cao là thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

2. CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH VÀ TỔ CHỨC CỦA MẶT TRẬN VIỆT MINH

a. Về chủ trương

Ngày 25 tháng 10 năm 1941, Tổng bộ Việt Minh công bố Tuyên ngôn, Chương trình và Điều lệ, nói rõ tôn chỉ, mục đích của mình: liên hiệp hết thảy các tầng lớp nhân dân, đảng phái cách mạng, các đoàn thể dân chúng yêu nước,...không phân biệt dân tộc, tôn giáo, đảng phái, xu hướng chính trị, giai cấp, tất cả đoàn kết để đánh đuổi Pháp - Nhật, giành quyền độc lập cho xứ sở, giúp đỡ Ai Lao Độc lập Đồng minh và Cao Miên Độc lập Đồng minh để cùng thành lập Đông Dương Độc lập Đồng minh.

Sau khi đánh đuổi được đế quốc Pháp, Nhật, sẽ thành lập một chính phủ nhân dân của Việt Nam Dân chủ Cộng hoà lấy lá cờ đỏ ngôi sao vàng năm cánh làm lá cờ toàn quốc.

b. Về chính sách

Mặt trận Việt Minh xác định các chính sách về chính trị (8 điểm), kinh tế (7 điểm), văn hóa (3 điểm), xã hội (5 điểm), ngoại giao (4 điểm) và đối với các tầng lớp nhân dân (10 điểm), Cụ thể như sau:

** Chính trị:*

1. Phổ thông đầu phiếu vô luận nam nữ hễ ai từ 18 tuổi trở lên được quyền bầu cử, ứng cử.
2. Ban hành các quyền tự do dân chủ như: tự do xuất bản, tự do ngôn luận, tự do tín ngưỡng, tự do đi lại trong xứ và xuất dương.
3. Tổ chức Việt Nam nhân dân cách mạng quân và võ trang dân chúng để thắng tay trừng trị bọn Việt gian phản quốc, giữ vững chính quyền cách mạng.
4. Tịch thu tài sản của đế quốc Pháp, Nhật và bọn Việt gian phản quốc.
5. Toàn xá chính trị phạm và thường phạm.
6. Nam nữ bình quyền.
7. Tuyên bố các dân tộc được quyền tự quyết.
8. Liên lạc mật thiết với các dân tộc thiểu số và nhất là Tà, ản Độ, Cao Ly.

** Kinh tế:*

1. Bỏ thuế thân và các thuế do Pháp, Nhật đặt ra, lập một thứ thuế rất nhẹ và công bằng.
2. Quốc hữu hoá ngân hàng của đế quốc Pháp, Nhật, lập nên quốc gia ngân hàng thống nhất.
3. Mở mang kỹ nghệ, giúp đỡ thủ công nghiệp làm cho nền kinh tế quốc gia được phát triển.
4. Dẫn thủy nhập điền, bồi đắp đê điều làm cho nền nông nghiệp được phồn thịnh.
5. Cho dân chúng tự do khai khẩn đất hoang có chính phủ giúp đỡ.
6. Quan thuế độc lập.
7. Mở các đường giao thông như đường sá, cầu cống, v.v..

** Văn hoá:*

1. Huỷ bỏ giáo dục nô lệ, lập nền quốc dân giáo dục, cưỡng bức giáo dục đến bậc sơ đẳng, cho các dân tộc được quyền dùng tiếng mẹ đẻ mình, phổ thông trong việc giáo dục mình.

2. Lập các trường chuyên môn quân sự, chính trị, kỹ thuật để đào tạo các lớp nhân tài.

3. Giúp đỡ và khuyến khích các hạng trí thức để họ được phát triển tài năng của họ.

** Xã hội:*

1. Thi hành ngày làm tám giờ.

2. Giúp đỡ cho gia đình đông con.

3. Lập ấu trĩ viện để chăm nom trẻ con.

4. Lập nhà diễn kịch, chớp bóng, câu lạc bộ để nâng cao trình độ tri thức của nhân dân.

5. Lập nhà thương, nhà đẻ cho nhân dân.

** Ngoại giao:*

1. Huỷ bỏ tất cả các hiệp ước mà Pháp đã ký bất kỳ với nước nào.

2. Tuyên bố các dân tộc bình đẳng và hết sức giữ hoà bình.

3. Kiên quyết chống tất cả các lực lượng xâm phạm đến quyền lợi của nước Việt Nam.

4. Mật thiết liên lạc với các dân tộc bị áp bức và giai cấp vô sản trên thế giới.

** Đối với các lớp nhân dân:*

1. Công nhân: Ngày làm tám giờ, định lương tối thiểu, công việc như nhau thì tiền lương ngang nhau. Cứu tế thất nghiệp xã hội, bảo hiểm, cấm đánh đập, chửi mắng thợ, thủ tiêu giấy giao kèo giữa chủ và thợ, công nhân già có lương hưu trí.

2. Nông dân ai cũng có ruộng đất để cày cấy, giảm địa tô, cứu tế nông dân trong những năm mất mùa.

3. Binh nhân: Hậu đãi những người có công giữ gìn Tổ quốc phụ cấp cho gia đình họ được đầy đủ.

4. Học sinh: Bỏ học phí, bỏ giấy khai sinh, hạn tuổi, giúp đỡ học sinh nghèo.

5. Phụ nữ: Đàn bà được bình đẳng với đàn ông về mọi phương diện kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá.

6. Thương nhân: Bỏ ba tăng môn bài và các thứ thuế khác do Pháp đặt ra.

7. Viên chức: Hậu đãi cho xứng đáng với công học tập.
8. Những người già và tàn tật được chính phủ chăm nom cấp dưỡng.
9. Nhi đồng được chính phủ chăm nom về trí dục và thể dục.
10. Đối với Hoa kiều được chính phủ bảo đảm tài sản và coi như tối huệ quốc.

Chương trình Việt Minh khẳng định:

“Cách mạng Việt Nam sẽ thắng lợi, một nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chân chính dân chủ sẽ xuất hiện.

Cách mạng dân tộc giải phóng thành công, chúng ta sẽ thi hành bản Chương trình vĩ đại trên đây”.

Bản Chương trình Việt Minh thể hiện rõ tính chất chân chính, thành thực và dân chủ mà Đảng Cộng sản, những người yêu nước mong muốn trong sự nghiệp đấu tranh vì nền độc lập vững bền và phát triển đất nước, mưu cầu hạnh phúc cho nhân dân. Nhiều nội dung, nhiệm vụ đến nay vẫn giữ nguyên giá trị và đang phấn đấu thực hiện. Ở đây có sự thống nhất giữa các quyền dân tộc và quyền con người. Vì quyền lợi dân tộc, vì quyền và lợi ích của nhân dân, quyền con người là tư tưởng nổi bật và nhất quán của Hồ Chí Minh và của Đảng do Người sáng lập.

Chương trình cứu nước của Mặt trận Việt Minh là sự cụ thể hóa tư tưởng đại đoàn kết dân tộc của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Những chính sách này vừa đảm bảo quyền lợi nhất định của những giai cấp cơ bản, vừa chiếu cố tới quyền lợi của các giai cấp tầng lớp khác trong xã hội, trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chung của tất cả các thành viên tham gia phong trào giải phóng dân tộc nên đã đoàn kết tập hợp được mọi lực lượng có lợi cho cách mạng.

Nhờ có chủ trương, chính sách rõ ràng, đúng đắn, Mặt trận Việt Minh đã phát triển nhanh chóng từ nông thôn đến thành thị, từ miền ngược đến miền xuôi. Mặt trận Việt Minh thông qua hoạt động cách mạng của mình, giương cao ngọn cờ độc lập, tự do, khơi dậy và phát huy mạnh mẽ tinh thần yêu nước và đoàn kết thống nhất toàn dân tộc trên nền tảng liên minh công - nông. Đây là sự sáng tạo tuyệt vời về xây dựng Mặt trận Dân tộc Thống nhất dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

c. Về tổ chức

Dưới sự chỉ đạo của Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng, Mặt trận Việt Minh được xây dựng và hoạt động theo các phương thức sau:

Một là, Mặt trận Việt Minh được xây dựng và hoạt động trong nội bộ dân tộc Việt Nam nhằm phát huy cao nhất tinh thần dân tộc, yêu nước vì mục tiêu đấu tranh giành độc lập. Nghị quyết Trung ương 8 (5-1941) nêu rõ:

“Chiến thuật hiện tại của Đảng ta là phải vận dụng một phương pháp hiệu triệu hết sức thống thiết, làm sao đánh thức được tinh thần dân tộc xưa nay trong nhân dân (hơn hết là dân tộc Việt Nam). Cho nên cái mặt trận hiệu triệu của Đảng ta hiện nay không thể gọi như trước là Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương, mà phải đổi ra cái tên khác cho có tinh thần dân tộc hơn, cho có một mãnh lực để hiệu triệu hơn và nhất là có thể thực hiện được trong tình thế hiện tại; vậy mặt trận hiệu triệu của Đảng ta hiện nay ở Việt Nam là Việt Nam độc lập đồng minh, hay gọi tắt là Việt Minh. Đảng ta và Việt Minh phải hết sức giúp đỡ các dân tộc Miên, Lào tổ chức ra Cao Miên độc lập đồng minh, Ai Lao độc lập đồng minh”.

Hai là, Mặt trận Việt Minh có hệ thống tổ chức được xây dựng từ Trung ương đến cơ sở.

Mặt trận Việt Minh tỏ rõ sức mạnh bằng hệ thống tổ chức chặt chẽ để tập hợp, đoàn kết, rèn luyện mọi người Việt Nam yêu nước hành động cách mạng một cách có tổ chức. Cấp Trung ương có Tổng bộ Việt Minh lãnh đạo, tổ chức hành động chung thực hiện đường lối của Đảng. Ở các cấp đều lập ra Ủy ban Việt Minh. Thành lập các đoàn thể cứu quốc là thành viên của Mặt trận như Công nhân Cứu quốc, Nông dân Cứu quốc, Thanh niên Cứu quốc, Phụ nữ Cứu quốc, Văn hóa Cứu quốc v.v.. Các đoàn thể đó tập hợp, rèn luyện giai cấp mình, giới mình và lĩnh vực hoạt động của mình để tham gia vào chương trình hành động của Mặt trận. Việc phát triển tổ chức Việt Minh và các đoàn thể cứu quốc được thực hiện theo Điều lệ và những quy định cần thiết bảo đảm sức mạnh và hiệu quả hoạt động.

“Cách tổ chức Việt Minh. Việt Minh lấy làng, đường phố, nhà máy làm cơ sở tổ chức. Trong một làng có hai tổ chức cứu quốc trở lên ví dụ: Nông dân cứu quốc hội với Thanh niên cứu quốc đoàn hay với chi bộ đảng được quyền thành lập Việt Minh làng. Đoàn thể nào quan trọng hơn thì được nhiều đại biểu hơn. Nếu có một đoàn thể quốc gia nào mà họ thành thật đánh Pháp đuổi Nhật giành quyền độc lập cho nước nhà thì cũng được vào Việt Minh. Vào Việt Minh tất phải công nhận chương trình và điều lệ của Việt Minh”.

“Sự liên hiệp các đoàn thể cứu quốc trong Việt Minh là sự thống nhất lực lượng để tranh đấu thực hiện vấn đề độc lập cho đất nước, cho nên trong đó phải tránh sự tranh giành quyền chúng giữa các đoàn thể đối với nhau mà chỉ có sự phê bình chỉ trích một cách huynh đệ để đi đúng đường lối chính trị và tránh những hành động sai lầm”.

Việt Minh chỉ có hệ thống ngang mà không có hệ thống dọc. Ở cấp xã có Ban Chấp hành Việt Minh do các đoàn thể Việt Minh ở làng hay xã cử ra; Ở cấp tổng, huyện (hay phủ, châu, quận); tỉnh, kỳ có Ban chấp ủy Việt Minh của mỗi cấp tương ứng; Ở cấp toàn quốc có Tổng bộ Việt Minh. Ngoài những đoàn thể cứu quốc có tính chất chính trị cách mạng rõ rệt như Hội Công nhân cứu quốc, Hội Nông dân cứu quốc, Hội Phụ nữ cứu quốc, Hội Thanh niên cứu quốc,... còn có các hội, nhóm như hội Cứu tế thất nghiệp, nhóm học quốc ngữ, nhóm đọc sách,...

Điều kiện để gia nhập Việt Minh: Việt Minh kết nạp từng đoàn thể, không cứ đảng phái, đoàn thể nào của người Việt Nam hay của các dân tộc thiểu số trong nước Việt Nam, không phân biệt giai cấp, tôn giáo và xu hướng chính trị, hễ thừa nhận mục đích, tôn chỉ và chương trình của Việt Minh và được Tổng bộ Việt Minh thông qua, thời được gia nhập Việt Minh.

d. Về cách lãnh đạo Việt Minh

Đảng ta lãnh đạo Việt Minh theo hai cách:

Một là, Đảng ta nhân danh là một đoàn thể cứu quốc khác, ở đó, Đảng ta có thể đưa chính sách cách mạng của mình ra đề nghị với Việt Minh, lại có thể hăng hái tham gia trực tiếp chỉ huy các cuộc đấu tranh của quần chúng trong Việt Minh. Ở đó, nhờ chính trị đúng đắn của Đảng và tinh thần hy sinh của Đảng ta sẽ có ảnh hưởng lớn và uy tín mạnh để lãnh đạo toàn dân tranh đấu chống quân thù.

Hai là, nhờ các đảng viên của Đảng ta tham gia các đoàn thể cứu quốc như công, nông, phụ nữ, thanh niên mà có thể đem chính sách của mình ra tuyên truyền phổ biến trong Việt Minh.

3. CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỚI SỰ RA ĐỜI CỦA MẶT TRẬN VIỆT MINH

Người xác định con đường cách mạng để giành độc lập cho dân tộc, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã nêu bật tư tưởng đại đoàn kết dân tộc và sự cần thiết phải liên kết các giai cấp, tầng lớp trong xã hội. Người nêu rõ: “Công nông là gốc cách mệnh, còn học trò, nhà buôn nhỏ, điền chủ nhỏ... là bầu bạn cách mệnh”. Tư tưởng đó được thể hiện rõ trong Cương lĩnh được Hội nghị thành lập Đảng (2-1930) thông qua. “Đảng phải hết sức liên lạc với tiểu tư sản, trí thức, trung nông, Thanh niên, Tân Việt, v.v”, cần tranh thủ cả trung, tiểu địa chủ, tư bản An Nam mà chưa rõ mặt phản cách mạng. Đó là cơ sở rất quan trọng để xây dựng một tổ chức Mặt trận đoàn kết rộng rãi các giai cấp, tầng lớp có tinh thần yêu nước, phấn đấu cho lợi ích quốc gia, dân tộc.

Thẩm nhuần tư tưởng đó, ngày 18-11-1930, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị thành lập Hội “Phản đế đồng minh” - hình thức tổ chức Mặt trận đầu tiên của cách mạng Việt Nam. Hội nghị Trung ương Đảng (3-1938) lập Mặt trận dân chủ, coi đó là nhiệm vụ trung tâm của Đảng để liên hiệp hành động và hình thành một lực lượng mạnh mẽ. Hội nghị Trung ương Đảng (11-1939) quyết định thành lập Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.

Khi còn ở nước ngoài, Nguyễn Ái Quốc đã nhấn mạnh quan điểm Đảng phải lãnh đạo phát triển mạnh mẽ tổ chức Mặt trận và làm sao Mặt trận tin cậy và thừa nhận quyền lãnh đạo của Đảng.

“Đảng không thể đòi hỏi Mặt trận thừa nhận quyền lãnh đạo của mình, mà phải tỏ ra là một bộ phận trung thành nhất, hoạt động nhất và chân thực nhất. Chỉ trong đấu tranh và công tác hằng ngày, khi quần chúng rộng rãi thừa nhận chính sách đúng đắn và năng lực lãnh đạo của Đảng, thì Đảng mới giành được địa vị lãnh đạo”.

Sau khi tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn, trong hành trình về nước, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc tiếp tục nung nấu những dự định về việc xây dựng một tổ chức Mặt trận mới. Tháng 10/1940, trong thời gian ở Quế Lâm (Quảng Tây, Trung Quốc), có lần Người bàn với đồng chí Võ Nguyên Giáp và một số đồng chí: "Trước tình hình mới, vấn đề đoàn kết toàn dân giải phóng dân tộc càng quan trọng. Ta phải nghĩ đến việc lập một hình thức mặt trận rộng rãi, có tên gọi cho thích hợp. Việt Minh giải phóng đồng minh? Việt Nam phản đế đồng minh? hay là Việt Nam độc lập đồng minh, có thể gọi tắt là Việt Minh cho nhân dân dễ nhớ". Những ý kiến đó của Bác sau này đã được thảo luận tại Hội nghị Trung ương tám của Đảng tại Pác Bó, Người cũng nhận định: "Cái tên Việt Nam độc lập đồng minh rất rõ rệt, thiết thực và hợp với nguyện vọng của toàn dân".

Người xác định muốn tiến tới tổ chức mặt trận phải đào tạo cán bộ làm hạt nhân để gây dựng cơ sở chính trị, từng bước mở rộng phong trào quần chúng và không ngừng củng cố chỗ đứng chân cho cách mạng. Tại Tĩnh Tây (Trung Quốc), Người mở lớp huấn luyện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trước khi về nước. Người tập trung đào tạo các nội dung về tình hình, nhiệm vụ mới của cách mạng Việt Nam, phương pháp xây dựng và lãnh đạo các đoàn thể quần chúng, phương thức hoạt động phù hợp với tình hình từng địa phương và tập quán từng dân tộc. Trong chương trình huấn luyện Người chú trọng vào cách tổ chức các đoàn thể cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh: Công nhân cứu quốc, Nông dân cứu quốc, Thanh niên cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc,... Đây là tiền đề quan trọng để thành lập Mặt trận Việt Minh.

Sau 30 năm hoạt động cách mạng ở nước ngoài, ngày 28-1-1941, Nguyễn Ái Quốc về nước, cùng Trung ương Đảng lãnh đạo sự nghiệp cách mạng giải phóng dân

tộc, giành độc lập cho Tổ quốc, tự do, hạnh phúc cho đồng bào mình. Tại căn cứ địa cách mạng Cao Bằng, Người nói với đồng chí Võ Nguyên Giáp, sự nghiệp cách mạng phải bắt đầu từ vận động, tổ chức lực lượng của nhân dân, có dân là có tất cả. Nguyễn Ái Quốc và các đồng chí bắt tay vào công tác vận động, tập hợp và tổ chức lực lượng quần chúng.

Để phát triển phong trào cách mạng, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đặc biệt chú trọng tuyên truyền, cổ động và tổ chức lực lượng. Trong vận động tổ chức Việt Minh Người thường nhắc nhở: “Muốn làm cách mạng thành công, phải có lực lượng lớn mạnh. Muốn có lực lượng lớn mạnh phải đoàn kết. Tây, Nhật và bọn đế quốc âm mưu chia rẽ dân tộc, chống phá cách mạng. Mình phải biết đoàn kết thật rộng rãi, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. Các chú phải tuyên truyền giác ngộ nhân dân làm cho từng người giác ngộ, phát động lòng yêu nước, căm thù giặc, xây dựng tổ chức Việt Minh vững mạnh”.

Từ tháng 2 đến tháng 4-1941, Nguyễn Ái Quốc đã xây dựng thí điểm các đoàn thể cứu quốc của Mặt trận Việt Minh ở Cao Bằng. Việc thí điểm lập Mặt trận Việt Minh đã được thực hiện ở ba châu: Hà Quảng, Hòa An và Nguyên Bình. Đồng chí Vũ Anh được Nguyễn Ái Quốc phân công phụ trách. Trong 3 tháng đã có khoảng 2 nghìn người tham gia các đoàn thể cứu quốc. Có 6/7 tổng của Hòa An lập được các Hội cứu quốc, Hà Quảng có 10/20 xã có đoàn thể cứu quốc. Nguyên Bình có 2 xã lập được tổ chức cứu quốc. Cuối tháng 4-1941, đồng chí Vũ Anh và đồng chí Hoàng Văn Thụ tổ chức hội nghị ở Coọc Mụ (Pác Bó) để rút kinh nghiệm về xây dựng thí điểm Mặt trận Việt Minh.

Phong trào Việt Minh tại các vùng thí điểm ngày càng lan rộng và lớn mạnh. Để rút kinh nghiệm chỉ đạo, chuẩn bị cuộc phát động phong trào rộng rãi ra phạm vi cả nước, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc giao cho đồng chí Vũ Anh triệu tập Hội nghị cán bộ ở Cao Bằng. Hội nghị diễn ra trong ba ngày của tháng 4/1941, tổ chức tại bãi đất khá bằng phẳng thuộc xóm Goọc Mụ (Pác Bó, Trường Hà, Hà Quảng, Cao Bằng) gồm các đại biểu của ba châu Hòa An, Hà Quảng, Nguyên Bình do đồng chí Hoàng Văn Thụ và Vũ Anh - những đồng chí được phân công theo dõi công tác thí điểm chủ trì. Ban tổ chức Hội nghị làm việc tại nhà ông Bé Hải (xóm Goọc Mụ). Ban ngày gia đình ông Bé Hải lo cơm nước, chỗ nghỉ, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho các đồng chí; đêm đến các đồng chí được gia đình bố trí vào trong hang núi (hang Co Tỳ) tránh sự truy lùng gắt gao của bọn mật thám, thực dân. Vào lúc Hội nghị sắp kết thúc Người đã thăm và đóng góp ý kiến quan trọng. Hội nghị khẳng định thắng lợi của việc xây dựng thí điểm phong trào Việt Minh ở Cao Bằng đã cung cấp những kinh nghiệm quý báu cho công tác xây dựng phong trào quần chúng, xây dựng Mặt trận dân tộc thống nhất trên phạm vi toàn quốc, góp phần bổ sung hoàn chỉnh nội dung Nghị quyết Hội

ng nghị Trung ương lần thứ tám. Kết quả công tác thí điểm Việt Minh ở Cao Bằng là cơ sở thực tiễn, khẳng định quyết định và chủ trương thành lập Mặt trận Việt Minh của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc tại Cao Bằng là đúng đắn và kịp thời; góp phần làm cho công tác xây dựng Mặt trận ở nước ta thành công; chứng tỏ Người có một lý luận và phương pháp cách mạng khoa học. Công tác thí điểm tại địa phương cung cấp bài học về kinh nghiệm hoạt động cách mạng rất bổ ích. Đó là bất kỳ một chủ trương, chính sách công tác nào của Đảng ta, phải xuất phát từ yêu cầu thực tiễn, từ quyền lợi, nguyện vọng của nhân dân; đồng thời những chủ trương, chính sách và công tác phải được kiểm nghiệm trong thực tiễn, phải rút kinh nghiệm trước khi đem ra thực hiện.

Trên cơ sở các kinh nghiệm trên, Hội nghị Trung ương 8 do Nguyễn Ái Quốc chủ trì họp từ ngày 10 đến ngày 19-5-1941 tại Pác Bó, Hà Quảng, Cao Bằng. Dự Hội nghị có các đồng chí Trường Chinh, Hoàng Văn Thụ, Phùng Chí Kiên, Hạ Bá Cang (tức Hoàng Quốc Việt), Vũ Anh và một số đồng chí khác. Hội nghị đã phân tích tình hình cách mạng trong nước và tình hình quốc tế, nhất là diễn biến của Chiến tranh thế giới thứ II, phong trào đấu tranh của các dân tộc, phát triển quan điểm của các Hội nghị Trung ương Đảng (11-1939 và 11-1940), đề ra những chủ trương, nhiệm vụ thiết yếu của cách mạng giải phóng dân tộc. Đặt mục tiêu giành độc lập và lợi ích quốc gia, dân tộc lên hàng đầu, quyền lợi của bộ phận, giai cấp phục tùng lợi ích dân tộc. Xây dựng lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang và căn cứ địa cách mạng, lấy khởi nghĩa vũ trang là nhiệm vụ trung tâm. Phát triển phong trào cách mạng trên cả nước. Xây dựng và phát triển Mặt trận Việt Minh để đoàn kết và phát huy sức mạnh toàn dân tộc. Tăng cường xây dựng Đảng và thống nhất ý chí, hành động trong toàn Đảng. Theo sáng kiến và đề nghị của Nguyễn Ái Quốc, Trung ương quyết định thành lập Mặt trận Việt Minh (19-5-1941), bao gồm các tổ chức quần chúng yêu nước chống đế quốc như: Hội công nhân cứu quốc, Hội phụ nữ cứu quốc, Hội phụ lão cứu quốc, Hội học sinh cứu quốc,... Quan điểm, đường lối mà Trung ương Đảng và lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đề ra là cơ sở cho tổ chức và hoạt động của Mặt trận Việt Minh hướng vào mục tiêu cao nhất là giành độc lập dân tộc.

Ngay sau khi Mặt trận Việt Minh ra đời, Nguyễn Ái Quốc đã viết nhiều bài báo, thơ tuyên truyền, giải thích chính sách của Mặt trận Việt Minh. Nguyễn Ái Quốc nhấn mạnh: “Muốn tự do độc lập thì phải hy sinh tranh đấu. Vậy ngay từ đây, mỗi cán bộ, mỗi một hội viên Việt Minh đều phải tuyên truyền tổ chức; Phải làm cho các Hội cứu quốc ngày càng mạnh, làm cho các đội tự vệ, các đội du kích ngày càng nhiều. Toàn quốc đồng bào, bất kỳ già trẻ, gái trai, bất kỳ giàu nghèo, quý tiện đều phải vào các Hội cứu quốc. Đoàn kết được chặt chẽ, giải phóng sẽ thành công”.

Để phát triển phong trào cách mạng, Nguyễn Ái Quốc đặc biệt chú trọng vai trò của báo chí trong việc tuyên truyền, cổ động và tổ chức lực lượng. Ngày 1-8-

1941, tờ báo Việt Nam độc lập gọi tắt là Việt Lập, cơ quan tuyên truyền của Ban Việt Minh tỉnh Cao Bằng, do Nguyễn Ái Quốc sáng lập phát hành số đầu. Nguyễn Ái Quốc trực tiếp chỉ đạo nội dung của 30 số đầu đến khi Người ra nước ngoài công tác (8-1942). Các số tiếp theo do đồng chí Phạm Văn Đồng phụ trách. Số đầu của báo Việt Lập (1-8-1941) đã nêu rõ mục tiêu “Cốt làm cho dân ta biết, biết các việc, biết đoàn kết, đặng đánh Tây, đánh Nhật làm cho Việt Nam độc lập, bình đẳng, tự do”.

Nghị quyết Trung ương 8 (5-1941) nhấn mạnh sự cần thiết phải lập Ủy ban tuyên truyền với các phương pháp tuyên truyền, viết sách báo, truyền đơn, biểu ngữ để cổ động dân chúng. Với sự chỉ đạo của Trung ương Đảng và lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, ngày 25-1-1942, Báo Cứu quốc - cơ quan của Tổng bộ Việt Minh đã ra số đầu. Báo Cứu quốc đặt dưới sự chỉ đạo của Ban tuyên truyền, cổ động Trung ương Đảng, trực tiếp là Tổng Bí thư Trường Chinh. Tờ báo đã góp phần quan trọng vào việc xây dựng và phát triển Mặt trận Việt Minh. Đây là tờ báo có lịch sử lâu dài và vẻ vang, phát huy ảnh hưởng của thời kỳ cách mạng đã giành được độc lập, giành được chính quyền (nay là báo Đại đoàn kết, cơ quan ngôn luận của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam).

Từ việc thí điểm tổ chức Việt Minh thành công trước tháng 5/1941, phong trào Việt Minh ở Cao Bằng đã phát triển mạnh mẽ và trưởng thành một cách nhanh chóng. Đồng bào dân tộc từ vùng thấp đến vùng cao đều nô nức tham gia các Hội cứu quốc. Thanh niên nam nữ ở bất cứ đâu cũng là người giác ngộ cách mạng nhanh nhất và là lực lượng dẫn đầu phong trào trong việc tuyên truyền và tổ chức cơ sở mới, hăng hái tham gia các đội tự vệ và tích cực tập luyện. Chị em phụ nữ hoạt động tích cực, bền bỉ. Không chỉ có những người trưởng thành tham gia tổ chức cứu quốc, các em nhỏ với tinh thần “tuổi nhỏ làm việc nhỏ” cũng tích cực tham gia làm công tác giao thông, liên lạc, canh gác bảo vệ các cuộc họp của tổ chức đảng. Ngày 15/5/1941, tại thôn Nà Mạ, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tổ chức đầu tiên của Đội Nhi đồng cứu quốc (tiền thân của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh) đã được thành lập. Các em thiếu niên nhi đồng ở nhiều địa phương cũng vào Hội cứu quốc tham gia canh gác, liên lạc rất tích cực và có hiệu quả. Ở các xã có phong trào lên cao đều phát triển tổ chức cơ sở đảng để làm hạt nhân lãnh đạo.

Tháng 8-1942, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đi Trung Quốc để liên lạc với các nước Đồng minh phối hợp giúp đỡ dân tộc Việt Nam chống quân phiệt Nhật để giành độc lập, đồng thời đoàn kết với các lực lượng, đoàn thể người Việt Nam yêu nước ở nước ngoài. Do sự hiểu lầm mà Người bị bắt. Sau khi ra khỏi nhà tù của chính quyền Tưởng Giới Thạch (Trung Quốc), Hồ Chí Minh tích cực hoạt động để tranh thủ sự ủng hộ của lực lượng Đồng minh chống phát xít, củng cố quan hệ giữa nhân dân Việt Nam và Trung Quốc trong cuộc đấu tranh chống xâm lược của quân phiệt Nhật. Người cũng có những hoạt động thiết thực để đoàn kết rộng rãi các đoàn thể yêu

nước của người Việt Nam ở Trung Quốc. Cuối tháng 9-1944, Hồ Chí Minh về nước. Tháng 10-1944, Hồ Chí Minh có thư gửi đồng bào toàn quốc nêu rõ chủ trương muốn tiếp thu sự đồng tình, giúp đỡ quốc tế, cần thiết phải tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc gồm các tổ chức đoàn thể ái quốc “Có một cơ cấu đại biểu cho sự chân thành đoàn kết và hành động nhất trí cho toàn thể quốc dân ta”. Trong thư, Hồ Chí Minh khẳng định:

“Phe xâm lược gần đến ngày bị tiêu diệt. Các Đồng minh quốc sắp tranh được sự thắng lợi cuối cùng. Cơ hội cho dân tộc ta giải phóng chỉ ở trong một năm hoặc năm rưỡi nữa. Thời gian rất gấp. Ta phải làm nhanh”.

Với sự chỉ đạo của Trung ương Đảng và lãnh tụ Hồ Chí Minh đã thúc đẩy mạnh mẽ phong trào cách mạng trong nước, tranh thủ điều kiện quốc tế thuận lợi, dự báo thời cơ và cả những nguy cơ, tạo ra những điều kiện, nhân tố cơ bản bảo đảm thắng lợi mà điều kiện cơ bản nhất là sức mạnh đoàn kết của toàn dân tộc trong Mặt trận Việt Minh. Đêm 9-3-1945, Nhật đảo chính Pháp để độc chiếm Đông Dương. Ban Thường vụ Trung ương ra Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” phát động cao trào kháng Nhật cứu nước. Tháng 5-1945, Hồ Chí Minh rời Cao Bằng tới Tân Trào (Tuyên Quang), cùng Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh triệu tập Hội nghị toàn quốc của Đảng, ngày 14 - 15-8-1945 và Đại hội quốc dân họp tại Tân Trào (ngày 16 - 17-8-1945) quyết định Tổng khởi nghĩa trên cả nước. Trong thư kêu gọi Tổng khởi nghĩa, tháng 8-1945, Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh vai trò của Việt Minh tập hợp hàng chục triệu người: “Trong Việt Minh đồng bào ta bắt tay nhau chặt chẽ, không phân biệt trai, gái, già, trẻ, lương, giáo, giàu, nghèo”, “Không phải Nhật bại mà bỗng nhiên ta được giải phóng, tự do. Chúng ta phải ra sức phấn đấu. Chỉ có đoàn kết, phấn đấu, nước ta mới được độc lập”.

Việt Minh là cơ sở cho sự đoàn kết toàn dân tộc. Hồ Chí Minh kêu gọi: “Dưới lá cờ Việt Minh, đồng bào hãy dũng cảm tiến lên”, “Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”. Với sức mạnh và ý chí tự lực, tự cường của dân tộc, cuộc Cách mạng Tháng Tám đã thắng lợi vẻ vang, mở ra kỷ nguyên mới của lịch sử dân tộc, kỷ nguyên độc lập, tự do, từng bước tiến lên CNXH.

4. MẶT TRẬN VIỆT MINH VỚI SỰ MỆNH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC VÀ BẢO VỆ THÀNH QUẢ CÁCH MẠNG

Mặt trận Việt Minh góp phần xây dựng và phát triển lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa Tháng Tám

Với chủ trương, chính sách đúng đắn, từ cuối năm 1941, Mặt trận Việt Minh đã thu hút được ngày càng đông đảo các tầng lớp, giai cấp có tinh thần yêu nước và chống đế quốc thực dân vào các hội cứu quốc như: Hội Nông dân Cứu quốc, Hội Phụ

nữ Cứu quốc, Hội Thanh niên Cứu quốc, Hội Công nhân Cứu quốc... Các hội cứu quốc đều là thành viên của Mặt trận Việt Minh, được thành lập ở nhiều tỉnh ở miền Bắc, một số tỉnh miền Trung và các thành phố lớn, như: Hà Nội, Hải Phòng.

Mặt trận Việt Minh có cơ sở rộng rãi trong cả nước, trung tâm là Cao Bằng. Cuối năm 1941, tại Cao Bằng xuất hiện một số xã, tổng hoàn toàn tham gia Việt Minh. Đến năm 1942, Cao Bằng có 3 trên tổng số 9 châu hoàn toàn Việt Minh, xã nào cũng có Ủy ban Việt Minh. Bên cạnh Cao Bằng là trung tâm của phong trào cứu quốc cả nước, Mặt trận Việt Minh cũng được phát triển mạnh mẽ tại các tỉnh Lạng Sơn, Bắc Cạn, Thái Nguyên,... Sang năm 1943, Ủy ban Việt Minh liên tỉnh Cao - Bắc - Lạng lập ra 19 ban xung phong “Nam tiến” để liên lạc với căn cứ địa Bắc Sơn - Võ Nhai và phát triển lực lượng cách mạng xuống các tỉnh miền xuôi.

Từ thực tiễn phong trào Việt Minh trong hai năm (1941 - 1942) có những bước phát triển đáng kể và những biến đổi của tình hình thế giới, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã họp từ ngày 25 - 28/2/1943 ở Võng La (Đông Anh, Phúc Yên) để bàn về việc mở rộng Mặt trận Dân tộc Thống nhất và xúc tiến chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang. Hội nghị chủ trương mở rộng hơn nữa Mặt trận Việt Minh, liên minh với các đảng phái, nhóm yêu nước cả trong và ngoài nước. Thực hiện chủ trương đó, năm 1943, Hội Văn hoá Cứu quốc - một thành viên của Mặt trận Việt Minh đã được thành lập. Tháng 6/1944, Đảng ta đã giúp những trí thức tiến bộ, yêu nước thành lập Đảng Dân chủ Việt Nam, thu hút họ vào Mặt trận Việt Minh.

Trong hai năm (1943 - 1944), các đoàn thể của Mặt trận Việt Minh được thành lập và phát triển nhanh chóng ở khắp các tỉnh, thành phố, trong các nhà máy, trường học. Tại Hà Nội, tổ chức Việt Minh đã được phát triển mạnh trong các nhà máy xe lửa Gia Lâm, nhà máy sửa chữa ô tô AVIA, STAI, ở các trường trung học Bưởi, Gia Lâm, trường Kỹ nghệ thực hành,... Tại Sài Gòn, Gia Định và một số thành phố khác ở miền Nam, tổ chức Việt Minh đã được thành lập với nhiều tổ chức thành viên như công hội, thanh niên, phụ nữ,... Đặc biệt tại Việt Bắc, trên cơ sở các “xã hoàn toàn”, “tổng hoàn toàn”, các căn cứ địa cách mạng đã được thành lập ở khắp các tỉnh.

Bước sang đầu năm 1944, tình hình nước ta và thế giới chuyển biến có lợi cho cách mạng. Cuộc chiến tranh chống phát xít bước vào giai đoạn kết thúc. Trước sự phát triển của Mặt trận Việt Minh và trước yêu cầu của cách mạng, các đội Cứu quốc quân được thành lập. Các đội Cứu quốc quân đã tích cực vận động quần chúng tham gia các hoạt động của Mặt trận, mở rộng căn cứ cách mạng, phát triển vũ trang tuyên truyền.

Đầu tháng 5/1944, Tổng bộ Việt Minh ra chỉ thị cho các cấp sửa soạn khởi nghĩa và kêu gọi nhân dân “sắm vũ khí đuổi thù chung”. Bác HỒ có thư gửi đồng bào

cả nước thông báo chủ trương của Đảng triệu tập Đại hội đại biểu toàn quốc. Không khí chuẩn bị khởi nghĩa sôi sục trong khu căn cứ. Để chuẩn bị cho cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền, ngày 22/12/1944, Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân được thành lập và lập được chiến công ngay từ những trận đầu ra quân ở Phai Khắt, Nà Ngần.

Như vậy, Mặt trận Việt Minh ra đời với chủ trương đoàn kết tập hợp mọi lực lượng vào Mặt trận Dân tộc Thống nhất chống Pháp - Nhật đã góp phần quan trọng vào việc chuẩn bị lực lượng chính trị và vũ trang cho cách mạng Việt Nam. Với mục tiêu độc lập dân tộc là trên hết, Mặt trận Việt Minh đã trở thành trung tâm tập hợp mọi tầng lớp ở mọi miền Tổ quốc hăng hái tham gia các tổ chức “cứu quốc”, chuẩn bị sẵn sàng để chuyển cách mạng Việt Nam sang thời kỳ cao trào, tiến lên tổng khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân.

Phát động toàn dân nổi dậy kháng Nhật cứu nước và Tổng khởi nghĩa Tháng Tám thành công

Đầu năm 1945, Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn kết thúc. Ngày 9/3/1945, Nhật nổ súng lật đổ Pháp. Quân Pháp ở Đông Dương chống cự yếu ớt và nhanh chóng đầu hàng. Phát xít Nhật độc chiếm Đông Dương, “trao trả độc lập” cho Bảo Đại và dựng lên Chính phủ bù nhìn Trần Trọng Kim. Trước tình hình đó, ngày 12/3/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã ra “Chỉ thị Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”. Chỉ thị đã xác định: Đế quốc phát xít Nhật là kẻ thù chính - kẻ thù cụ thể trước mắt - duy nhất của nhân dân Đông Dương. Tại hội nghị, Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định phát động một cao trào kháng Nhật cứu nước mạnh mẽ, làm tiền đề cho cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Thực hiện Chỉ thị, một cao trào cách mạng đã xuất hiện ở nhiều nơi; khu giải phóng Việt Bắc gồm 6 tỉnh được thành lập kêu gọi đồng bào dũng cảm tiến lên dưới ngọn cờ của Việt Minh hãy “đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”.

Ngày 15/3/1945, Việt Minh ra lời kêu gọi kháng Nhật cứu nước, chỉ rõ phát xít Nhật là kẻ thù số một của Nhân dân Châu Á và của cả loài người, kêu gọi: “Hỡi quốc dân đồng bào! Giờ kháng Nhật cứu nước đã đánh. Kịp nhắm theo lá cờ đỏ sao vàng năm cánh của Việt Minh: Tiến lên! Xông tới! Cứu nước, cứu nhà! Lấy máu đào rửa hận cho Tổ quốc. Ráng hết sức chặt xiềng phá ách, giăng lại giang sơn! Đánh đuổi giặc Nhật! Tiều trừ Việt gian, Pháp gian và Hán gian! Cách mạng Việt Nam thành công muôn năm! Chính quyền cách mạng của nhân dân Việt Nam muôn năm! Nước Việt Nam Cộng hòa Dân chủ muôn năm!”.

Ngày 25/3/1945, Việt Minh phát động một cao trào kháng Nhật cứu nước trên khắp cả nước, Báo Cờ giải phóng số 11 (ngày 25/3/1945) đăng lời Hiệu triệu của các

đoàn thể cứu quốc trong Việt Minh, phát động một cao trào kháng Nhật cứu nước. Lời Hiệu triệu nêu rõ cần lãnh đạo, hướng dẫn quần chúng nhân dân chuyển qua các hình thức đấu tranh cao, như: biểu tình chính trị, tiến hành thị uy võ trang, mít tinh công khai giữa đình hay giữa chợ...từ đó, nhiều nơi quần chúng thợ thuyền tự động bãi công, học sinh bãi khóa...

Để tích cực chuẩn bị cho tổng khởi nghĩa, các cơ sở Mặt trận Việt Minh được chú trọng mở rộng nhằm tranh thủ mọi lực lượng yêu nước, thực hiện chính sách đoàn kết, phân hoá hàng ngũ kẻ thù. Ngày 12/4/1945, Mặt trận Việt Minh đã ra lời kêu gọi Mấy lời tâm huyết ngỏ cùng các vị quan chức ái quốc Việt Nam và Mấy lời tâm huyết ngỏ cùng các vị huynh thứ ái quốc.

Cùng với việc củng cố, mở rộng Mặt trận, đề ra chủ trương, chính sách đúng đắn, Đảng và Mặt trận Việt Minh còn kịp thời đề ra khẩu hiệu đấu tranh đúng đắn, phù hợp: “Phá kho thóc giải quyết nạn đói”. Chủ trương này đã đáp ứng đúng nguyện vọng bức thiết của nhân dân và qua phong trào này quần chúng nhân dân đã nhận rõ rằng muốn giành quyền sống cho mình phải đoàn kết dưới ngọn cờ của Việt Minh đấu tranh đánh đổ ách thống trị của phát xít Nhật và bè lũ tay sai của chúng. Khẩu hiệu này có ý nghĩa to lớn đã “thổi bùng ngọn lửa căm thù trong đông đảo nhân dân và phát động quần chúng vùng dậy với khí thế cách mạng hừng hực tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền”.

Với chính sách mở rộng và phát triển tổ chức Việt Minh, từ tháng 5/1945, trong phong trào thanh niên, sinh viên ở Nam Bộ đã ra đời tổ chức “Thanh niên Tiền phong”. Tổ chức này được thành lập từ Sài Gòn, sau đó lan rộng ra hầu khắp các tỉnh Nam Bộ. Tính chung ở Nam Bộ đến tháng 8/1945, tổ chức đã có trên 1 triệu đoàn viên, riêng ở thành phố Sài Gòn số đoàn viên có tới 20 vạn. Ở nhiều tỉnh trên khắp đất nước, tổ chức Việt Minh đã có cơ sở trong các công sở, các đội bảo an binh và chính các cơ sở này đã góp một phần không nhỏ vào việc giành chính quyền ở các cấp trong ngày tổng khởi nghĩa.

Chính sách đại đoàn kết dân tộc “kháng Nhật cứu nước” của Mặt trận Việt Minh đã thu hút ngày càng đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia và tác động mạnh mẽ góp phần dẫn tới sự phân hoá trong các tổ chức chính trị, đảng phái ở nước ta lúc bấy giờ. Nội các Trần Trọng Kim đã bị phân hoá trước thắng lợi của cao trào cách mạng. Trước sức mạnh của quần chúng nhân dân, một số thành viên của nội các này đã ngã theo cách mạng, trong đó có một số trí thức có tên tuổi.

Ngày 11/8/1945, Chính phủ Nhật chấp nhận đầu hàng Đồng minh không điều kiện. Ngày 16 và 17/8/1945, Mặt trận Việt Minh tổ chức Đại hội Quốc dân Tân Trào (Tuyên Quang) đã quyết định tổng khởi nghĩa và thông qua 10 chính sách lớn của

Việt Minh, quyết định Quốc kỳ, Quốc ca. Đại hội cử ra Ủy ban Dân tộc Giải phóng Việt Nam, sau này trở thành Chính phủ lâm thời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa do lãnh tụ Hồ Chí Minh làm Chủ tịch, đồng thời kêu gọi nhân dân toàn quốc đứng lên giành lấy chính quyền, xây dựng một nước Việt Nam dân chủ cộng hòa trên nền tảng hoàn toàn độc lập.

Tổng khởi nghĩa Tháng Tám diễn ra nhanh chóng, chỉ trong vòng chưa đầy nửa tháng, chính quyền thống trị của đế quốc gần 100 năm và chế độ quân chủ tồn tại nghìn năm ở nước ta về cơ bản bị sụp đổ hoàn toàn. Ủy ban nhân dân lâm thời được thành lập khắp các địa phương trong cả nước. Ngày 02/9/1945 tại Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam).

Nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945

Đây là thắng lợi của sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng và Mặt trận Việt Minh với những chủ trương, chính sách mềm dẻo, đúng đắn. Mặt trận Việt Minh đã tập hợp, phát động được đông đảo quần chúng từ nông thôn đến thành thị, từ chiến khu về đồng bằng đồng lòng đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền. Chính khí thế khởi nghĩa cùng tinh thần đoàn kết dân tộc đã góp phần thu phục được một bộ phận không nhỏ những người làm việc cho bộ máy đế quốc thực dân ngả theo cách mạng như một số lý trưởng, chánh tổng, tri phủ, tri huyện, một số binh lính bảo an, công chức, cảnh sát... Ở khắp các địa phương trên cả nước, những lực lượng này đã chủ động liên hệ với Việt Minh, ủng hộ cách mạng, kể cả một số người đứng đầu những tôn giáo, đảng phái như Cao Đài, Hòa Hảo ở Long Xuyên, Sa Đéc. Ở Ninh Bình có nơi đội bảo an của địch đã được thu phục thành đội tự vệ của ta. Thực tế đó càng khẳng định chính sách đại đoàn kết dân tộc mà Đảng và Mặt trận Việt Minh đề ra và thực hiện là đúng đắn, đã huy động được sức mạnh tổng hợp toàn dân tộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền thành công trên cả nước khi điều kiện đã chín muồi.

Cách mạng Tháng Tám giành thắng lợi oanh liệt và nhanh chóng do nhiều nguyên nhân, nhưng một trong những nguyên nhân chủ yếu do có chính sách đại đoàn kết dân tộc của Mặt trận Việt Minh do Đảng Cộng sản Đông Dương và lãnh tụ Hồ Chí Minh thành lập và lãnh đạo. Mặt trận Việt Minh được thành lập từ năm 1941 đã giương cao ngọn cờ dân tộc, xác định đúng kẻ thù, có những chủ trương, chính sách đúng đắn, những khẩu hiệu đấu tranh thích hợp, đáp ứng yêu cầu cách mạng, phù hợp với nguyện vọng và quyền lợi bức thiết của mọi tầng lớp nhân dân, được đông đảo quần chúng nhân dân ủng hộ, trở thành ngọn cờ tập hợp sức mạnh toàn dân,

là động lực cơ bản của Cách mạng Tháng Tám. Thành công của Mặt trận Việt Minh không chỉ tạo dấu ấn lịch sử trong thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám, mà còn để lại những bài học kinh nghiệm quý báu cho công tác xây dựng Mặt trận, tập hợp lực lượng, đoàn kết dân tộc trong các giai đoạn cách mạng sau này.

Nói về nguyên nhân thành công của Cách mạng Tháng Tám, trong “Thư gửi các đồng chí Tỉnh nhà” ngày 17-9-1945 Chủ tịch Hồ Chí Minh viết:

“Chúng ta đã lập nên một chính thể Dân chủ Cộng hòa. Đó là một cuộc thắng lợi xưa nay chưa từng thấy trong lịch sử nước ta.

- Vì sao có cuộc thắng lợi đó?

Một phần là vì tình hình quốc tế thuận tiện cho ta. Nhất là vì lực lượng của toàn dân đoàn kết. Tất cả các dân tộc, các giai cấp, các địa phương, các tôn giáo đều nổi dậy theo lá cờ Việt Minh để tranh lại quyền độc lập cho Tổ quốc.

Lực lượng toàn dân là lực lượng vĩ đại hơn hết. Không ai chiến thắng được lực lượng đó”.

Đánh giá vai trò của Mặt trận Việt Minh, Tuyên ngôn của Đại hội toàn quốc thống nhất Việt Minh - Liên Việt họp tháng 3-1951 nêu rõ:

Việt Minh có công lớn trong việc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân chống quân cướp nước. Công đức ấy tất cả mọi người Việt Nam phải ghi nhớ. Lịch sử Việt Minh 10 năm đấu tranh cho độc lập, tự do của dân tộc cũng là những trang sử vẻ vang vào bậc nhất của dân tộc Việt Nam ta.

Việt Minh có được những thành tích vẻ vang đó trước hết là do đường lối cách mạng nói chung và chủ trương, chính sách Mặt trận nói riêng của Đảng đúng đắn, sáng tạo, hợp lòng dân, trong đó nổi bật là tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc - linh hồn của những chủ trương, đường lối đó. Uy tín to lớn và sự chỉ đạo trực tiếp của Người đã tạo cho nhân dân niềm tin vào Mặt trận Việt Minh.

Thành công và uy tín của Việt Minh cũng đồng nghĩa với thành công và uy tín của Đảng - một Đảng đã thật sự hóa thân vào Mặt trận, sống trong lòng dân để lãnh đạo dân làm cách mạng, vừa bảo đảm nguyên tắc Đảng lãnh đạo, vừa tôn trọng tính độc lập, tự chủ, sáng tạo, khuyến khích và tạo điều kiện để Mặt trận hoạt động có hiệu quả.

Mặt trận Việt Minh ra đời và giành được chính quyền trước hết là kết quả của sự định hướng đúng đắn của Đảng Cộng sản Đông Dương về chỉ đạo chiến lược giữa hai nhiệm vụ phản đế và phản phong; giữa dân tộc và giai cấp. Đây cũng là kết quả của sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa chủ nghĩa Mác - Lê-nin với chủ nghĩa yêu nước.

Việt Minh còn là sản phẩm của sự đúc kết, kế thừa mô hình các tổ chức Mặt trận trước đó song có sự phát triển về chất trong việc vận dụng chiến lược và sách

lược liên minh nhằm tập hợp tối đa các lực lượng. Sức hấp dẫn kỳ lạ của Việt Minh chính là ở chỗ đáp ứng được nguyện vọng và lợi ích chính đáng của các tầng lớp nhân dân, làm cho mọi người Việt Nam ai cũng thấy rõ vị trí, quyền lợi, trách nhiệm của mình trong tổ chức. Vì vậy, nhân dân tin tưởng, làm theo và sẵn sàng hy sinh, bảo vệ Việt Minh.

Mặt trận Việt Minh tăng cường đoàn kết toàn dân đưa cách mạng vượt qua khó khăn

Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc bản Tuyên ngôn độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tiếp đó, đại biểu Tổng bộ Việt Minh Nguyễn Lương Bằng đọc lời Hiệu triệu đồng bào cả nước.

Chuyển sang thời kỳ phát triển mới của cách mạng, chính quyền nhân dân được thành lập từ Trung ương đến các địa phương trong cả nước, Mặt trận Việt Minh không còn làm chức năng chính quyền như trước nữa. Hoạt động của Việt Minh nhằm củng cố và phát triển tổ chức của Mặt trận, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, làm chỗ dựa cho chính quyền và động viên quần chúng tham gia xây dựng và bảo vệ đất nước. Từ đó, những nhiệm vụ ngoại giao tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của lực lượng cách mạng các nước, đấu tranh chống bọn phản động quốc tế trước kia do Việt Minh tiến hành, nay do Chính phủ đảm nhiệm.

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, nước ta đứng trước tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”. Thù trong, giặc ngoài; nạn đói, nạn dốt, nội phản, ngoại xâm tấn công tứ phía. Sách lược của ta lúc này là mở rộng Việt Minh bao gồm mọi tầng lớp nhân dân, chú trọng lôi kéo địa chủ và đồng bào các tôn giáo vào Việt Minh. Nhiệm vụ củng cố và phát triển Việt Minh được đề ra cụ thể, rõ ràng, hết sức phát triển các tổ chức cứu quốc, thống nhất trong toàn kỳ, toàn quốc, sửa lại điều lệ cho thích hợp với hoàn cảnh mới. Tổ chức thêm những đoàn thể cứu quốc vào Mặt trận Việt Minh như Việt Nam công giáo cứu quốc hội (Phật giáo cứu quốc đã có từ trước đó), Việt Nam hướng đạo cứu quốc đoàn. Giúp cho Đảng Dân chủ Việt Nam thống nhất và phát triển để thu hút vào Mặt trận những tầng lớp tư sản, địa chủ yêu nước và tiến bộ... Bản Chỉ thị còn đề ra những nhiệm vụ cụ thể để chấn chỉnh tổ chức và hoạt động của Tổng bộ Việt Minh cũng như các đoàn thể cứu quốc.

Để làm thất bại âm mưu của bọn quân phiệt Trung Quốc "tiêu diệt Đảng Cộng sản", từ ngày 11/11/1945, Đảng ta tuyên bố “giải tán”, thực chất là chuyển vào hoạt động bí mật để tránh mũi nhọn tấn công của kẻ thù, chủ động duy trì và mở rộng khối đại đoàn kết dân tộc, đưa đất nước vượt qua thác ghềnh nguy hiểm. Từ đó, vai trò của Việt Minh trong đời sống chính trị của đất nước ngày càng được đề cao, trở thành hình ảnh của khối đại đoàn kết các tầng lớp, các đảng phái, tôn giáo, dân tộc và bộ

tộc ngày càng thu nhận thêm những tổ chức thành viên mới, những nhân sĩ yêu nước, trí thức cao cấp thuộc các tầng lớp trên của xã hội.

Để ngăn chặn và phân hóa hàng ngũ cả đảng chính trị, phản động bám gót quân Tưởng, Việt Minh ký Tuyên ngôn đoàn kết với Việt Nam Cách mệnh Đồng minh hội; ký thỏa hiệp với Việt Nam Quốc dân đảng; ra Thông cáo chung với Việt Nam Cách mệnh Đồng minh hội về việc giao thiệp với Việt Nam Quốc dân đảng; ký kết thỏa thuận với Việt Nam Cách mệnh Đồng minh hội và Việt Nam Quốc dân đảng về việc lập Chính phủ liên hợp,...; tự nguyện nhường lại 70 ghế trong Quốc hội cho các tổ chức, đảng phái khác. Điều này thể hiện rõ chính sách đoàn kết dân tộc, có tác dụng lôi kéo những người do dự, kể cả những người vốn có tư tưởng chống đối. Bằng uy tín cá nhân, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn tập hợp được nhiều nhân vật tiêu biểu của chế độ cũ tham gia Mặt trận dân tộc thống nhất.

Những hoạt động yêu nước sôi nổi, chân thành và nhiệt tình của Việt Minh góp phần tích cực vào việc đoàn kết toàn dân chung quanh Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chính phủ cách mạng giữ vững chủ quyền dân tộc.

Thông qua các đoàn thể cứu quốc, Mặt trận Việt Minh đã tuyên truyền, vận động quần chúng tự nguyện và hăng hái tham gia các phong trào sản xuất, cứu đói, hũ gạo tiết kiệm, tuần lễ vàng, bình dân học vụ... nhằm phát huy tinh thần yêu nước của Nhân dân để vượt qua những khó khăn về kinh tế, tài chính. Mặt trận cùng các đoàn thể vận động và tổ chức nhân dân thực hiện quyền làm chủ thông qua cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội, xây dựng Hiến pháp mới, làm cho chính quyền thực sự là của dân, gắn bó với nhân dân. Do vậy toàn dân đem hết tinh thần và nghị lực quyết tâm bảo vệ chính quyền cách mạng. Khối đoàn kết toàn dân đã thực sự trở thành hậu thuẫn vững chắc để chống lại thù trong giặc ngoài.

Nhờ dựa chắc vào khối đoàn kết toàn dân, Nhà nước ta đã thực hiện thành công sách lược khôn khéo, mềm dẻo và linh hoạt. Lúc đầu tạm hoãn và nhân nhượng với quân Tưởng, tập trung chống thực dân Pháp ở miền Nam. Sau khi hiệp ước Hoa - Pháp được ký kết, ta kịp chuyển sang hòa hoãn với Pháp để gạt nhanh quân Tưởng về nước.

Đảng ta, Nhà nước ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra và thực hiện chủ trương nhất quán là thống nhất bên trong, tìm bạn bên ngoài, tăng cường thực lực cách mạng trên cơ sở dựa chắc vào khối đoàn kết toàn dân được tập hợp trong Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể cứu quốc. Nhờ đó, con thuyền cách mạng Việt Nam vượt qua mọi thác ghềnh nguy hiểm, giữ vững chính quyền, chủ động chuẩn bị cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Thành công này không chỉ nêu lên một mẫu mực về sách lược hòa hoãn, lợi dụng mâu thuẫn trong nội bộ kẻ thù mà còn

nêu lên một mẫu mực về sự nhân nhượng có nguyên tắc để củng cố và mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất, làm hậu thuẫn cho việc giữ vững chính quyền cách mạng./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

5. Chương trình Việt Minh (Phụ lục Nghị quyết Trung ương lần thứ VIII/1941)/Văn kiện Đảng toàn tập, Tập III: 1930 – 1945.
6. <http://ditichhochiminhphuchutich.gov.vn/chu-tich-ho-chi-minh-va-mat-tran-viet-minh-trong-moi-quan-he-voi-cac-dang-phai-chinh-tri-truoc-cach-mang-thang-tam-1945-2889>
7. <http://pacbo.vn/vi/news/bai-viet/nguyen-ai-quoc-chu-truong-thanh-lap-mat-tran-viet-minh-voi-su-van-dung-va-phat-trien-manh-me-tai-cao-bang-113.html>
8. <http://tapchimattran.vn/nhan-vat/vai-tro-cua-mat-tran-viet-minh-trong-cach-mang-thang-tam-nam-1945-36820.html>
9. <https://bqllang.gov.vn/tin-tuc/tin-tong-hop/5742-ho-chi-minh-voi-su-ra-doi-mat-tran-viet-minh-va-nhung-chinh-sach-vi-dan-toc-va-nhan-dan.html>
10. <https://nhandan.com.vn/tin-tuc-su-kien/mat-tran-viet-minh-voi-su-menh-doan-ket-toan-dan-toc-bao-ve-thanh-qua-cach-mang-240800>
11. Tài liệu tuyên truyền 80 năm Ngày thành lập Mặt trận Việt Minh/Ban Tuyên giáo Trung ương.
12. Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 7: 1940-1945, NXB CTQG, H. 2000.
13. Văn kiện Quân sự của Đảng 1930-1945, Nxb. Quân đội nhân dân, 1969.
14. Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 3: 1930-1945.

THƯ VIỆN QUÂN ĐỘI - 83 LÝ NAM ĐẾ - HÀ NỘI

Điện thoại: 069.554546

● **GIỜ MỞ CỬA:**

- **Sáng:** 7h30 – 11h30
- **Chiều:** 13h00 – 16h30
- **Nghỉ:** Chủ nhật, ngày lễ

● **PHỤC VỤ:**

- Đọc, mượn, sao chụp, quét tài liệu, trả lời yêu cầu bạn đọc.
- Biên soạn và phát hành các ấn phẩm: *Thư mục thông báo tài liệu mới, Thư mục chuyên đề, Tài liệu phục vụ nghiên cứu, Thư mục giới thiệu sách cấp phát trong quân đội.*
- Cung cấp sách cho các đơn vị trong toàn quân.

● **ĐỐI TƯỢNG:**

- **Đọc:** Rộng rãi.
- **Mượn:** Cán bộ quân đội công tác tại Hà Nội.
Cán bộ cấp tá nghỉ hưu tại Hà Nội.